TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số:12/2021/HSST
Ngày 25 tháng 02 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Sở

2. Ông Hoàng Văn Ngân ;

Thư ký phiên toà: Bà Nông Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Bằng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai,tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/HSST ngày 26/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Mạnh H; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 12 năm 1989 tại thành phố Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12;

Hộ khẩu thường trú: Tổ 11, phường C, thành phố L, tỉnh L.

Nơi ở: Tổ 06, phường Cốc Lếu, thành phố L, tỉnh L

Tiền sự: Không;Tiền án: Không

Về nhân thân: Bị cáo Lê Mạnh H đã có 01 (một) tiền án: ngày 16/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng. Đã được xóa án tích.

Con ông: Lê Văn M ; con bà: Phạm Thị Minh T

Vợ: Đặng Thị D

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2020. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Vũ Xuân Hồng; sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn Bầu Bàng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Vắng mặt·

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lưu Huy Sản; sinh năm 1967; nơi cư trú: tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai.

Người chứng kiến:Anh Trần Văn Phương; sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn Bầu Bàng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, anh Nguyễn Trung Hiếu; sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn Tân Tiến, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; anh Phạm Văn Tâm; sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn Tân Phong, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, Lê Mạnh H cùng anh Vũ Xuân Hồng; anh Trần Văn Phương; anh Nguyễn Trung Hiếu rủ nhau ra thành phố Lào Cai hát Karaoke. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, do anh Hồng say rượu nên Lê Mạnh H bảo anh Hồng đưa chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát 24B2 - 137.50 của anh Trần Văn Phươngđể Hà đưa anh Hồng về phòng 304 nhà nghỉ Khánh Hà thuộc tổ 1, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai mà Hà đã thuê trước đó để nghỉ. Khoảng 00 giờ ngày 24/9/2019, thấy anh Hồng ngủ say nên Lê Mạnh H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 để bán lấy tiền tiêu sài, Lê Mạnh H lấy chìa khóa xe để ở trên bàn rồi điều khiển chiếc xe ra khu vực cầu Cốc Lếu, mở cốp xe phát hiện bên trong có 01 *(một)* đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 mang tên Trần Văn Phương. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Lê Mạnh H điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 đến cửa hàng mua bán xe máy Tuấn Sản thuộc tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai bán cho anh Phạm Văn Tâm nhân viên cửa hàng với giá 27.500.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó Lê Mạnh H bỏ trốn khỏi địa phương và tiêu sài hết số tiền trên. Sau khi mua xe thì anh Tâm bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 cho anh Lê Văn Quyết với giá 31.500.000 đồng (ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng). Đến ngày 24/11/2020, Lê Mạnh H đã đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Lào Cai đầu thú

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐG ngày 01/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2-137.50 có giá trị là 31.850.000 đồng

Tại bản cáo trạng số : 05/KSĐT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 ;2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Mạnh H mức án từ 01 (một) 06 tháng đến 02(hai) năm tù về tội ''Trộm cắp tài sản''.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự : Căn cứ điều 584 ; 585;589 bộ luật dân sự để giải quyết

Tính án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại có đơn xét xử vắng mặt đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật với bị cáo về hình phạt và không yêu cầu bồi thường về phần dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Sản có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu Lê Mạnh H phải hoàn trả cho anh số tiền 27.500.000 đồng đã mua xe.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Mạnh H: Sau khi Lê Mạnh H cùng Hồng, Phương, Hiếu hát Karaoke, do anh Hồng say rượu nên Lê Mạnh H đưa anh Hồng về phòng 304 nhà nghỉ Khánh Hà thuộc tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai bằng chiếc xe Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát 24B2 - 137.50. Lợi dụng anh Hồng ngủ say nên Lê Mạnh H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát 24B2 - 137.50, trộm cắp được bị cáo đã mang bán chiếc xe trên cho anh Phạm Văn Tâm nhân viên cửa hàng cửa hàng mua bán xe máy Tuấn Sản, địa chỉ: tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai với giá 27.500.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) lấy tiền bị cáo đã đi Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh tiêu xài hết. Đến ngày 24/11/2020, Lê Mạnh H đã đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Lào Cai đầu thú

Hành vi nêu trên đã được bị cáo Lê Mạnh H khai nhận tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Mạnh H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Mạnh H về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhà nước và công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành con người sống có ích cho xã hội đồng thời mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân Lê Mạnh H là người có nhân thân xấu, có 01 (một) tiền án: ngày 16/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng. Đã được xóa án tích.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; ngày 24/11/2020 bị can đã ra đầu thú; tài sản trộm cắp thuộc trường hợp thiệt hại không lớn; bà ngoại bị cáo là bà Đào Thị Bé được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì đây là những tình tiết giảm nhẹ cho nên cần áp dụng điểm h,s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự "Người phạm tội có thể bị phạt tiền là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo không có tài sản riêng gì lên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, màu sơn đen, biển kiểm soát 24B2 - 137.50; 01 (một) đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 mang tên Trần Văn Phương. Ngày 15/10/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Lào Cai ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 62, trả lại chiếc xe và đăng ký xe cho anh Vũ Xuân Hồng xét thấy phù hợp lên chấp nhận.

[7] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

Đối với anh Lưu Huy Sản là chủ của hàng mua bán xe máy Tuấn Sản, vào ngày 24/9/2019 anh Phạm Văn Tâm là nhân viên cửa hàng đã mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 của Lê Mạnh H với số tiền là 27.500.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Anh Sản yêu cầu Lê Mạnh H phải hoàn trả cho anh số tiền 27.500.000 đồng đã mua xe là phù hợp theo điều 584; 585 và khoản 1 điều 589 Bộ luật dân sự.

Đối với anh Phạm Văn Tâm là nhân viên cửa hàng mua bán xe máy Tuấn Sản, ngày 24/9/2019 đã mua của Lê Mạnh H chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 với giá 27.500.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Quá trình mua bán ngay thẳng, anh Tâm không biết chiếc xe là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý đối với anh Tâm là đúng quy định của pháp luật. Đến ngày 25/9/2019, anh Tâm bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 137.50 cho anh Lê Văn Quyết với giá 31.500.000 đồng (ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra, anh Quyết đã giao nộp lại chiếc xe trên và đã được anh Tâm hoàn trả lại số tiền 31.500.000 đồng, anh Quyết không có yêu cầu, đề nghị gì nên hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự điểm h,s khoản 1; 2 điều 51; của Bộ luật hình sự Tuyên bố bị Lê Mạnh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2020.

Về dân sự: Áp dụng điều 584; 585 và khoản 1 điều 589 Bộ luật dân sự buộc Lê Mạnh H phải trả cho anh Lưu Huy Sản số tiền 27.500.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.375.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; BH5;
- NLQ 3;
- T.H.A 3;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân